

ĐỀ ÁN

Củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 01-CTr/TU, ngày 20/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình làm việc số 07-CTr/TU, ngày 25/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2026; Chương trình hành động số 10-CTr/TU, ngày 13/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Đề án “Củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng”, như sau:

Phần thứ nhất**SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN****I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược nhất quán của Đảng, là nguồn sức mạnh to lớn, nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Phát huy vị trí, vai trò chiến lược của khối đại đoàn kết toàn dân chính là khẳng định bản chất nhân văn, vì Nhân dân của Đảng ta; là tiếp tục sự kế thừa, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân, bảo đảm sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam tiếp tục giành những thắng lợi trong giai đoạn phát triển và hội nhập. Xác định tầm quan trọng đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo động lực phát triển đất nước trong kỷ nguyên vươn mình.

Là tỉnh về cơ bản có tỷ trọng lĩnh vực nông nghiệp lớn, cư dân Hưng Yên chủ yếu sống tập trung trong cộng đồng làng xã, vì thế sự cố kết cộng đồng và tinh thần đoàn kết qua các sinh hoạt văn hóa làng, xã là đậm nét. Những năm qua, Tỉnh ủy luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong toàn

Đảng bộ, hệ thống chính trị và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Các cấp ủy, chính quyền trong tỉnh đã cụ thể hóa thành nhiều cơ chế sát với thực tiễn địa phương, tạo nền tảng cho hệ thống chính trị và Nhân dân chung sức, đồng lòng xây dựng, phát triển tỉnh Hưng Yên ngày càng toàn diện với nhiều thành tựu nổi bật, ấn tượng. Nhân dân trong tỉnh phấn khởi trước những thành tựu to lớn đã đạt được của đất nước, của tỉnh sau 40 năm đổi mới; tin tưởng sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và quản lý điều hành của các cấp chính quyền. Nhiều phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được phát huy mạnh mẽ, huy động sự tham gia hưởng ứng tích cực của các giai tầng trong xã hội. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt và từng bước được nâng cao; khối đại đoàn kết toàn dân tiếp tục được củng cố và tăng cường.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và địa phương vẫn còn có những biểu hiện chưa thực sự đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; một bộ phận cán bộ còn tâm lý ngại khó, né tránh, đùn đẩy công việc, làm việc cầm chừng, chưa tận tâm. Một số nơi sức mạnh đại đoàn kết toàn dân chưa được củng cố vững chắc và phát huy; tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân chưa được giải quyết kịp thời; đời sống một bộ phận Nhân dân vẫn còn khó khăn, chưa được thụ hưởng xứng đáng trong thành tựu phát triển chung của tỉnh. Việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức. Thế lực thù địch tiếp tục gia tăng hoạt động “Diễn biến hòa bình”, đặc biệt lợi dụng công nghệ hiện đại, trí tuệ nhân tạo (AI) để vu khống, xây dựng hình ảnh, thông tin giả, kích động làm ảnh hưởng tiêu cực đến sự đồng thuận xã hội và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trong toàn tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết 202/2025/QH15, ngày 12/6/2025 của Quốc hội khóa XV, tỉnh Hưng Yên (mới) được thành lập. Sau hợp nhất, quy mô, yêu cầu quản lý và nhiệm vụ phát triển đặt ra đối với tỉnh mới cao hơn, đòi hỏi sự thống nhất về nhận thức, tổ chức và hành động của cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định với các mục tiêu đột phá chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp định hướng xây dựng, phát triển tỉnh Hưng Yên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại và là thành phố trực thuộc Trung ương giàu đẹp, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc. Vì vậy, việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, tạo sự đồng thuận xã hội, huy động hiệu quả các nguồn lực, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, nhằm triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa I đề ra; đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh trong điều kiện vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Từ thực tiễn trên, xây dựng Đề án “Củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng” là yêu cầu khách quan, cần thiết giai đoạn hiện nay; nhằm tiếp tục cụ thể

hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp về vấn đề đại đoàn kết và việc củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong tình hình mới; tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh; tạo nền tảng chính trị - xã hội vững chắc cho quá trình phát triển nhanh, bền vững của tỉnh.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Các văn bản của Trung ương

- Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” và Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/9/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW;

- Thông báo Kết luận số 160-TB/TW, ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

- Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ;

- Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc;

- Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển văn hóa Việt Nam;

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;

- Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;

- Báo cáo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành;

2. Các văn bản của tỉnh

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Chương trình hành động số 01-CTr/TU, ngày 20/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Chỉ thị số 10-CT/TU, ngày 13/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Chương trình hành động số 10-CTr/TU, ngày 13/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;
- Chương trình hành động số 32-CTr/TU, ngày 19/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc;
- Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 29/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động mô hình “Dân vận khéo 1+10” ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2025 - 2030”;
- Báo cáo Chính trị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh nhiệm kỳ 2024 - 2029 trình Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG VIỆC PHÁT HUY KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cấp ủy các cấp đã chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

Công tác nghiên cứu, quán triệt, học tập, tuyên truyền và triển khai thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân đã được cấp ủy, tổ chức đảng xác định là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt, học tập, tuyên truyền về các nội dung của khối đại đoàn kết toàn dân theo tinh thần các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương; ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện. Các cấp ủy, chính quyền trong tỉnh đã cụ thể hóa bằng nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoạch hành động, gắn mục tiêu củng cố đại đoàn kết toàn dân với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của khối đại đoàn kết; kịp thời nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội; nhận diện, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc; nhằm giải quyết từ sớm những vấn đề phát sinh, không để hình thành điểm nóng, phức tạp, ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết toàn dân. Qua đó, cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã nhận thức sâu sắc hơn về vai trò, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở có bước chuyển biến về công tác vận động quần chúng. Đa số Nhân dân hưởng ứng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, của tỉnh; thi đua lao động, sản xuất, tích cực thực hiện các chương trình phát triển kinh tế -

xã hội, xóa đói, giảm nghèo và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Công tác chính trị, tư tưởng, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh và đổi mới phương thức lãnh đạo, tăng cường gắn bó với Nhân dân được chú trọng đẩy mạnh để Đảng thực sự trở thành trung tâm đoàn kết, hạt nhân lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân. Cấp ủy các cấp chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phát huy dân chủ và sức mạnh của Nhân dân. Tăng cường đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, đồng thời phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, qua đó củng cố vững chắc và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân với phương châm dựa vào dân để xây dựng Đảng, hệ thống chính trị vững mạnh.

Cùng với đó, *việc cụ thể hóa chủ trương, định hướng, chính sách, giải pháp tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân* được triển khai đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Đặc biệt, tỉnh luôn chú trọng đến việc xây dựng, thực hiện các định hướng, chính sách, giải pháp nhằm chăm lo đời sống đối với các giai cấp, tầng lớp Nhân dân trên địa bàn.

2. Chính quyền, cơ quan Nhà nước phát huy vai trò trong thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc

Hội đồng nhân dân các cấp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng các kỳ họp. Đẩy mạnh hoạt động tiếp xúc cử tri; tăng cường giám sát những vấn đề Nhân dân quan tâm; chú trọng thực hiện kết luận sau giám sát, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Chính quyền các cấp trong tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và các quy định của địa phương, nhất là chính sách liên quan trực tiếp đến người dân; triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành; phát huy vai trò chủ thể của người dân để họ được tham gia, góp ý đối với những chính sách liên quan trực tiếp đến quyền lợi của Nhân dân.

Công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, năng lực cạnh tranh gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số được chính quyền nhà nước coi trọng, chỉ đạo quyết liệt và có chuyển biến tích cực. Việc tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân được lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đúng thẩm quyền, trách nhiệm, khắc phục tối đa khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp.

Nhiều giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được triển khai thực hiện, tạo sự chuyển biến tích cực trong tác phong, lề lối làm việc “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân”. Chính quyền các cấp phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; giám sát đối với các hoạt động của cơ quan nhà nước và cán bộ, công

chức, viên chức cũng như triển khai hiệu quả phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trên địa bàn.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên thực hiện tốt công tác vận động, tập hợp, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tích cực đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng hoạt động. Hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân được triển khai thực hiện đa dạng hóa, hướng về từng khu dân cư, hộ gia đình, đến từng đoàn viên, hội viên.

Các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các mô hình tiếp tục được triển khai xây dựng và nhân rộng đạt hiệu quả, tạo sức lan tỏa sâu rộng, khơi dậy tinh thần thi đua, lao động sáng tạo trong Nhân dân¹. Hoạt động an sinh xã hội có nhiều đổi mới, nhất là khâu vận động nguồn lực và phương thức hỗ trợ cho các đối tượng, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, giải quyết các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần Nhân dân. Đặc biệt, “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” (dịp 18/11 hằng năm) được tổ chức nền nếp, rộng khắp. Hằng năm, 100% khu dân cư trong tỉnh tổ chức “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc”, trên 65% khu dân cư tổ chức “Bữa cơm đại đoàn kết”; qua đó tạo sự gắn bó giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân, sự đoàn kết ở cộng đồng dân cư.

Công tác nắm bắt dư luận xã hội, tình hình Nhân dân được chú trọng, triển khai nền nếp thông qua “*Hòm thư góp ý*” tại 100% khu dân cư. Hoạt động tiếp xúc cử tri, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân được tổ chức thường xuyên, bài bản, qua đó tổng hợp, phản ánh kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền và nhiều kiến nghị, đề xuất sau giám sát được các cấp ủy chỉ đạo, chính quyền tiếp thu, giải quyết, trả lời bằng văn bản đến cử tri và Nhân dân, góp phần phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp.

II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến công tác vận động, tập hợp quần chúng, chậm đề ra những giải pháp thực hiện phù hợp.
- Một bộ phận cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý trong thực thi công vụ, nhất là trách nhiệm nêu gương còn hạn chế.
- Một số nơi, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở còn hình thức; công tác quản lý Nhà nước một số lĩnh vực hạn chế; thực hiện dân vận chính quyền hiệu quả chưa cao.

¹ Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”... Toàn tỉnh có 2.117 mô hình tự phòng, tự quản, tự bảo vệ; 2.914 mô hình dòng họ không tội phạm, tệ nạn xã hội; 340 tổ tự quản đảm bảo trật tự an toàn giao thông; 751 khu dân cư tự quản bảo vệ môi trường.

- Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời; nhận diện và đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc trên không gian mạng còn hạn chế, chưa khai thác hiệu quả các nền tảng của các kênh truyền thông mới để lan tỏa thông tin tích cực, chính thống.

- Hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua ở một số cơ sở chưa thực sự thu hút đông đảo hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia; thiếu tính bền vững và sức lan tỏa của các mô hình, điển hình.

2. Nguyên nhân của hạn chế

** Nguyên nhân chủ quan:*

- Năng lực lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện của đội ngũ cán bộ ở một số ngành, cơ sở còn hạn chế, nhất là kỹ năng tổng hợp, phân tích, nắm bắt tình hình Nhân dân, dư luận xã hội...

- Phương thức vận động quần chúng chậm đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra trong bối cảnh mới.

- Trình độ dân trí không đồng đều; nhận thức trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Nhân dân hạn chế.

- Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu.

** Nguyên nhân khách quan:*

- Tác động tiêu cực từ mặt trái kinh tế thị trường và hội nhập làm phát sinh nhiều vấn đề xã hội, nhất là tình hình an ninh, trật tự tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp.

- Sự phát triển mạnh của mạng xã hội, thông tin đa chiều, trong đó có thông tin xấu, độc, gây ảnh hưởng đến nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, biến động kinh tế làm gia tăng khó khăn trong đời sống Nhân dân.

- Thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp trong giai đoạn đầu tác động không nhỏ đến tư tưởng, tình cảm của cán bộ, đảng viên cũng như công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là cấp cơ sở.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. QUAN ĐIỂM

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; vận hành thông suốt, đồng bộ, hiệu quả mô hình tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản trị xã hội của các cấp chính quyền. củng cố

mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân.

Lấy Nhân dân làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của đổi mới; kết hợp dân chủ - kỷ cương - pháp quyền; khơi dậy và phát huy mạnh mẽ các giá trị truyền thống văn hóa, yêu nước, tinh thần đoàn kết và con người Hưng Yên thành nguồn lực nội sinh và động lực phát triển.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, niềm tin, khát vọng cống hiến, xây dựng tỉnh Hưng Yên phát triển nhanh, bền vững theo hướng công nghiệp hiện đại, giàu đẹp, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc. *Đến năm 2035*, Hưng Yên là tỉnh công nghiệp hiện đại, đáp ứng tiêu chí đô thị loại I. *Đến năm 2045*, Hưng Yên là thành phố thông minh, sinh thái trực thuộc Trung ương, phát huy đầy đủ, mang đậm những giá trị cốt lõi của văn hóa vùng đồng bằng sông Hồng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Hằng năm, tỷ lệ kết nạp đảng viên mới phân đầu đạt từ 3% trở lên/tổng số đảng viên; có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dẫn đầu.

- Phân đầu 100% Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, mỗi địa phương có ít nhất 01 mô hình an sinh cộng đồng (mô hình hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, gia đình bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, sự cố, các đối tượng khó khăn, yếu thế trong xã hội).

- Hằng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã tổ chức được ít nhất 01 hoạt động văn hóa, văn nghệ có tính cộng đồng; 01 hoạt động biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến trong Nhân dân trên các lĩnh vực.

- 100% xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện nền nếp, có hiệu quả các mô hình “Dân vận khéo 1 + 10”, “Chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp”, khu dân cư “Đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”.

- 100% xã, phường tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; Các tổ chức chính trị - xã hội ở mỗi cấp phân đầu tham mưu, tổ chức ít nhất 01 hội nghị đối thoại giữa cán bộ đoàn viên, hội viên với cấp ủy, chính quyền cùng cấp; các khu dân cư thành lập và duy trì tốt hoạt động của ít nhất 01 tổ, nhóm tự quản tại cộng đồng dân cư.

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 0,5%.

- Trên 70%² số xã đạt chuẩn nông thôn mới và trên 15% số xã đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại.

- Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, điểm nóng trên địa bàn.

² Nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại theo chuẩn của giai đoạn 2025 - 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong xây dựng và phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

- Tiếp tục nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, quan điểm của Đảng ta về đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, tầm quan trọng của phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân giai đoạn mới; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị; của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về tinh thần đoàn kết và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, lấy sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng đánh giá chất lượng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, tăng cường, đoàn kết trong Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, giáo dục lý luận chính trị, truyền thống văn hóa, văn hiến, cách mạng và yêu nước của quê hương cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, của địa phương; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước và triển khai thực hiện mô hình “Dân vận khéo 1 + 10”, khu dân cư “Đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Nâng cao vai trò, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước, công tác dân vận chính quyền

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp, bảo đảm xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của các giai tầng và giải quyết hài hòa lợi ích trong xã hội.

- Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; đồng thời thực hiện tốt các chính sách xã hội, an sinh xã hội. Chỉ đạo kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân, nhất là những vấn đề Nhân dân quan tâm, dư luận bức xúc.

- Triển khai có hiệu quả mô hình “Chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp” với các tiêu chí: Chính quyền hoạt động công khai, minh bạch, dân chủ,

hướng tới chính quyền điện tử, chính quyền số; Chính quyền thân thiện, trách nhiệm, gần gũi, phục vụ người dân và doanh nghiệp; Người đứng đầu chính quyền gương mẫu, thân thiện và có trách nhiệm với người dân, doanh nghiệp; Đội ngũ cán bộ, công chức tận tụy, trách nhiệm, thân thiện; Trụ sở làm việc văn minh, sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn.

- Thực hiện tốt cơ chế phối hợp, bảo đảm các điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng các cấp tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ sống “tốt đời đẹp đạo”, tích cực hưởng ứng tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Đồng thời, tăng cường giữ mối liên hệ, vận động người Hưng Yên ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ, gắn bó với quê hương, có đóng góp tích cực cho sự phát triển của tỉnh.

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp, phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị

- Tăng cường vai trò nòng cốt, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; vai trò đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, Nhân dân.

- Động viên các tầng lớp Nhân dân tích cực thi đua, đổi mới sáng tạo, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chú trọng đổi mới hình thức tổ chức, mở rộng “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc”; phát huy vai trò tự quản trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân; tích cực phát hiện, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt, các mô hình điển hình trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân.

- Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nắm bắt tình hình Nhân dân và hoạt động tiếp xúc cử tri, qua đó tiếp nhận, phản ánh kịp thời vấn đề nổi cộm, bức xúc từ dư luận xã hội, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền trong tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với các cơ quan nhà nước, chính quyền trong việc lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân, trong giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân.

- Làm tốt công tác tham mưu xây dựng các chính sách xã hội, giải quyết hài hòa các quan hệ xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân... Phát triển hội viên, đoàn viên trong các tổ chức thành viên bảo đảm cả số lượng và chất lượng: Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, có bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình

phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có chuẩn mực văn hóa, đạo đức tiến bộ và trình độ quản lý, kinh doanh giỏi. Bồi dưỡng, phát triển thế hệ thanh niên có lý tưởng, tri thức, xung kích, sáng tạo và khát vọng cống hiến.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng.

4. Thực hiện hiệu quả dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

- Thực hiện hiệu quả dân chủ ở cơ sở, xác định trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; động viên các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia xây dựng hoàn thiện pháp luật; xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, gắn với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Đề cao tinh thần tự quản trong cộng đồng dân cư “tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Quan tâm xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; xây dựng khu dân cư đoàn kết, tương trợ, nghĩa tình, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kết luận 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các chuyên đề hàng năm.

- Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, linh hoạt, sáng tạo (tổ chức các cuộc thi, hội thi, tọa đàm chuyên đề, hoạt động “sân khấu hóa”); chú trọng tuyên truyền trên các nền tảng số, internet..., nhằm lan tỏa tích cực trong toàn xã hội, tạo động lực, sự đồng thuận cao trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

- Tăng cường công tác nắm bắt và định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời phản ánh, tham mưu đề xuất cấp ủy, chính quyền giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở thông qua việc triển khai các nội dung, mô hình “Dân vận khéo 1 +

10”, khu dân cư “Đoàn kết, ấm no, hạnh phúc”, “Tháng nghe dân nói”... Chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu, độc, nhất là trên không gian mạng.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ và yêu cầu phát triển của tỉnh

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, uy tín và có năng lực thực tiễn; thực sự là hạt nhân đoàn kết trong Đảng và Nhân dân, góp phần củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, trọng tâm:

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức công vụ; đề cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính tiên phong gương mẫu, gần dân, trọng dân, tận tụy và trách nhiệm trong thực thi công vụ. Kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các hành vi gây mất đoàn kết nội bộ.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, quy hoạch, điều động, luân chuyển cán bộ; tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ gắn với tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm bố trí “đúng người, đúng việc, đúng địa bàn”, phát huy năng lực, sở trường trong thực thi công vụ.

- Tăng cường đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các kỹ năng vận động quần chúng, nắm bắt, dự báo tình hình, giải quyết kịp thời vấn đề phát sinh từ cơ sở; đặc biệt, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ trẻ, có năng lực, có uy tín trong Nhân dân.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác đánh giá, quản lý cán bộ theo hướng thực chất, công khai, minh bạch; khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ.

Phần thứ tư **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

I. TIẾN ĐỘ, PHẠM VI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tiến độ thực hiện

Đề án được triển khai thực hiện từ Quý III/2026 đến hết năm 2030, chia làm 02 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1:* Triển khai thực hiện các mục tiêu trong Đề án. Sơ kết, đánh giá việc thực hiện Đề án trong quý IV/2028.

- + Hằng năm, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát việc triển khai Đề án ở một số đảng ủy

trực thuộc gắn với các nhiệm vụ chính trị, kịp thời rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- + Biên soạn và phát hành các tài liệu, video clip... tuyên truyền phù hợp với các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án.

- + Khảo sát một số mô hình tiêu biểu.

- + Hằng năm và giữa kỳ (năm 2028), tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án trong năm, giai đoạn và triển khai kế hoạch hoạt động thực hiện Đề án của năm, giai đoạn tiếp theo.

- *Giai đoạn 2:*

- + Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các mục tiêu đề ra.

- + Nhân rộng mô hình tiêu biểu. Tổ chức hội thi, giao lưu điển hình tiên tiến.

- + Kết thúc Đề án (năm 2030), tổng kết đánh giá 05 năm thực hiện Đề án; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, điển hình tiêu biểu có đóng góp tích cực trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Phạm vi thực hiện

Đề án được triển khai thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh, bao gồm:

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng từ tỉnh đến cơ sở.

- Các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- 100% thôn, tổ dân phố, xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên các cấp.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các tầng lớp Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VÀ NGUỒN LỰC BẢO ĐẢM

- Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí phù hợp trong dự toán ngân sách hàng năm để triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống dữ liệu bảo đảm vận hành đồng bộ theo mô hình chính quyền số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về xây dựng, củng cố và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân phù hợp điều kiện thực tiễn, bảo đảm thống nhất, tạo cơ sở pháp lý cho việc tổ chức thực hiện.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp và ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; đổi mới hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn, giải trình; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tiếp xúc cử tri và tăng cường tiếp xúc cử tri theo chuyên đề.

- Bố trí bảo đảm nguồn ngân sách hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ Đề án.

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Đề án.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và các quy định của địa phương. Đổi mới, nâng cao chất lượng triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, Nhân dân.

- Tổ chức tốt các hoạt động “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” hằng năm (18/11) ở các khu dân cư trên địa bàn; nhân rộng các mô hình trong cộng đồng dân cư.

- Thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, phản ánh ý kiến của Nhân dân và dư luận xã hội.

- Phối hợp các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) theo quy định.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Kịp thời thể chế hóa chủ trương, chính sách của Trung ương phù hợp tình hình thực tiễn, nhất là việc ban hành chính sách đối với các giai tầng trong xã hội nhằm huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân.

- Đổi mới tổ chức và hoạt động của ủy ban nhân dân các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp tham mưu về kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo quy định. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực bảo đảm việc triển khai các nhiệm vụ được giao trong Đề án.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy cung cấp tài liệu tuyên truyền về các nội dung được giao trong Đề án.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp tham mưu công tác biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình, điển hình tiêu biểu trong việc triển khai thực hiện.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án; báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) để tổng hợp.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Đề án bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án theo từng năm, giai đoạn. Hằng năm, xây dựng dự toán kinh phí phục vụ triển khai thực hiện Đề án.

- Định hướng công tác tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ. Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tỉnh phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc tuyên truyền về phát huy khối đại đoàn kết toàn dân. Chủ động nắm bắt, kịp thời tham mưu cấp ủy định hướng thông tin, ổn định tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trước các vấn đề phát sinh. Tham mưu Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy theo dõi, phát hiện, đề xuất các biện pháp, giải pháp đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc và việc củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

- Hằng năm, cung cấp tài liệu; tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo, dân vận cho đội ngũ cán bộ, đảng viên cơ sở; biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền, giới thiệu tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu trong triển khai thực hiện đại đoàn kết toàn dân.

- Định kỳ, tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo việc thực hiện Đề án. Bổ sung, điều chỉnh nội dung các hoạt động bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Tham mưu tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức từ tỉnh đến cơ sở đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy chế, quy định về công tác tổ chức bộ máy, đánh giá cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý chặt chẽ đảng viên.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Phối hợp kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án tại các đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

6. Ban Nội chính Tỉnh ủy

- Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc tiếp nhận và xử lý đơn, thư theo chức năng, nhiệm vụ.

- Phối hợp cung cấp thông tin tuyên truyền về công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xử lý các vụ việc phức tạp nhạy cảm được dư luận xã hội quan tâm.

7. Văn phòng Tỉnh ủy: Phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm nguồn kinh phí trong triển khai thực hiện Đề án; phối hợp theo dõi việc thực hiện Đề án.

8. Báo và Phát thanh, truyền hình Hưng Yên; các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh và hệ thống truyền thanh cơ sở

- Tăng cường xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự tuyên truyền về vấn đề đại đoàn kết toàn dân; kết quả triển khai thực hiện Đề án, chú trọng đến tập thể, cá nhân, các mô hình, điển hình tiêu biểu trong triển khai thực hiện.

- Chủ động tham gia đấu tranh, phản bác thông tin xấu, độc về đại đoàn kết toàn dân tộc.

9. Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và Đảng ủy các xã, phường

- Căn cứ Đề án, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện ở cấp mình phù hợp điều kiện thực tiễn địa phương, đơn vị.

- Đảng ủy Công an, Đảng ủy Quân sự tỉnh: Chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu cấp ủy, chính quyền giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để phát sinh “điểm nóng”. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, các luận điệu sai trái, thù địch, không để chia rẽ khối đại đoàn kết. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, giáo dục quốc phòng - an ninh, củng cố mối quan hệ đoàn kết quân - dân, góp phần phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong sự phát triển bền vững của tỉnh.

- Đảng ủy các xã, phường:

- + Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung, mô hình tại cơ sở, như: “Dân vận khéo 1 + 10”, “Chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp”, khu dân cư “Đoàn kết, âm no, hạnh phúc”...

- + Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân.

+ Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đại đoàn kết toàn dân; về hiệu quả hoạt động và các mô hình, điển hình tiêu biểu trong triển khai, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn. Chủ động nắm tình hình, đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, thù địch, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân.

+ Tổ chức tốt Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (dịp 18/11 hằng năm), vận động các thôn, tổ dân phố tổ chức “Bữa cơm đại đoàn kết” hoặc hội làng.

+ Thành lập các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tại các thôn, làng, khu dân cư.

+ Chỉ đạo xây dựng, bố trí bảo đảm kinh phí, nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án.

+ Định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án; báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy).

Đề nghị các cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW;
- Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục III;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lãnh đạo VPTU;
- Lưu VPTU, CVTH^{Hậu}.

(để b/c)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Trần Quốc Toàn